

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số:16/2018/HS-ST

Ngày: 27-11-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hoàng Thành

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thành Dân;

- Ông Nguyễn Tấn Út.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Trần Văn Luyện – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Thanh trị, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà:* Ông Lâm Sà Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Khương T, Sinh 1996 tại thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị O; Chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/5/2018 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

Người giám hộ cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T là cha ruột bị cáo (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thanh D- Văn phòng luật sư Việt U thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Bị hại: Bà Trương Thị N (đã chết).

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại: Ông Trần Công H (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Xa M 1, thị trấn Phú L, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan An K, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông Lý Sa H, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Xa M 1, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Người làm chứng:

1. Ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Xa M 1, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Huỳnh Hoàng N, sinh năm 1993 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Y, xã Vĩnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông Đặng Thanh S, sinh năm 1995 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Long T, xã Tân L, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

4. Ông Phan Hoài P, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo và Phan An K có quan hệ là bạn với nhau, vào ngày 24/3/2018 bị cáo hỏi K mượn xe mô tô biển số 83P2 – 187.39 của K để đi công việc gia đình. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo đến quán cà phê Yên Oanh thuộc ấp Z, thị trấn Phú L thì gặp K đang uống cà phê cùng Đặng Thanh S và Huỳnh Hoàng N, trong khi uống cà phê thì K đưa chìa khóa xe biển số 83P2 – 187.39 cho bị cáo mượn, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe biển số 83P2 – 187.39 chở K đến quán nhậu 999 cũng tại ấp Z, thị trấn Phú L. Tại đây, bị cáo cùng với K, S và N uống hết 04 chai rượu mỗi chai 350 ml thì N về trước, bị cáo cùng K và S kêu thêm 01 chai rượu 350 ml nữa chia đều ra uống hết thì về lúc này khoảng 17 giờ. Khi về bị cáo điều khiển xe biển số 83P2 – 187.39 chở K, sau khi đưa K về bị cáo điều khiển xe biển số 83P2 – 187.39 lưu thông trên Quốc lộ IA theo hướng từ thị trấn Phú L về Bạc Liêu, khi đến khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị thuộc ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo nhìn xuống đồng hồ xe để xem vận tốc đang chạy, khi vừa quay mặt lên bị cáo nhìn thấy bà Trương Thị N đang điều khiển xe đạp

xéo qua đường cách bị cáo khoảng 02 - 03m, do khoảng cách quá gần bị cáo không xử lý được nên đụng vào xe đạp bà N đang điều khiển làm bị cáo và bà N ngã xuống đường. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và bà N được đưa vào Trung tâm y tế huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng điều trị, tại đây lực lượng chức năng kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo là 0.334 mg/lít khí thở là vượt quá qui định (mức qui định là không vượt quá 0,25 mg/lít khí thở).

Sau khi được đưa vào trung tâm y tế huyện Thanh Trị thì bà N được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ để điều trị, đến ngày 31/3/2018 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 79/PY.PC54 ngày 04/5/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận bà Trương Thị N chết do chấn thương sọ não/TNGT.

Đối với bị cáo Nguyễn Khương T sau khi được đưa vào điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Trị đến ngày 25/3/2018 thì chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ tiếp tục điều trị thì được chuẩn đoán là tổn thương ổ của não và phẫu thuật hộp sọ lấy máu tụ, do bị đập não máu tụ. Sau khi được phẫu thuật lấy hộp sọ ra thì tình trạng tâm thần của bị cáo bình thường, nhận thức tốt nên ngày 22/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tiến hành khởi tố bị can đối với Nguyễn Khương T về tội vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ, quá trình làm việc bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, có sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bị cáo.

Ngày 09/7/2018 bị cáo đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ để phẫu thuật rập sọ vào theo giấy hẹn của bác sĩ, đến ngày 23/7/2018 thì xuất viện về nhà. Sau khi về nhà bị cáo có trạng thái tâm thần không ổn định, không nhớ lại hành vi vi phạm qui định về tham gia giao thông trước đây, nên ngày 25/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng đã trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nam bộ giám định tâm thần đối với bị cáo.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 203/2018/KLGĐTC ngày 19/10/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nam bộ kết luận:

- Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương (F07.2 - ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh tâm thần.

Ngoài ra, tại Công văn số 203.0/PYTT ngày 19/10/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nam bộ trả lời cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Trị biết về trách nhiệm hình sự: Hiện tại Nguyễn Khương T có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng có bệnh lý về tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại là 20.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, cơ quan Điều tra đã thu giữ:

Thu giữ của ông Phan An K:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 83P2- 187.39, loại xe Exciter, màu đen – trắng - đỏ, số máy 55P 1450144, số khung 5P10EY450130.

- 01 giấy chứng đăng ký xe mô tô, xe máy số 156143, mang biển số 83P2- 187.39, tên Phan An K;

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy số 3058954 mang tên Phan An K.

Thu giữ của bà Trương Thị N:

- 01 xe đạp màu xanh dương, đã hư hỏng nhiều nơi do liên quan trong vụ tại nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của gia đình bị hại Trương Thị N: Ông Trần Công H yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tổng cộng các khoản là: 52.622.000 đồng.

Đối với Phan An K khi cho bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 83P2- 187.39 thì không biết bị cáo không có giấy phép lái xe, nên không xem xét về hành vi giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSTT ngày 06/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Khương T về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo qui định tại Điểm a, b Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Khương T phạm tội: “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng Điểm a, b Khoản 2, Điều 260, điểm b, q, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 591 Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại, bị cáo bồi thường thêm cho bị hại tổng cộng các khoản là 52.622.000 đồng, thời gian bồi thường trong thời hạn 30 ngày chậm nhất là ngày 27/12/2018.

- Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên bố tịch thu tiêu hủy: 01 xe đạp màu xanh dương, đã hư hỏng nhiều nơi do liên quan trong vụ tại nạn giao thông do xe đã bị hư hỏng đại diện bị hại không yêu cầu nhận lại; tuyên bố giao trả cho Phan An K 01 xe mô tô biển kiểm soát 83P2- 187.39, loại xe Exciter, màu đen – trắng - đỏ, số máy 55P 1450144, số khung 5P10EY450130 và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, việc truy tố bị cáo Nguyễn Khương T về tội vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; ông nội và ông ngoại của bị cáo là liệt sĩ; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a, b Khoản 2, Điều 260, điểm b, q, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Trần Ngọc Đ nhưng người làm chứng đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vụ án theo qui định pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay lời trình bày của người giám hộ cho bị cáo, cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản thực nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 17 giờ ngày 24/3/2018 bị cáo điều khiển xe biển số 83P2 – 187.39 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng từ thị trấn Phú L về Bạc Liêu, khi đến khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trị thuộc ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng bị cáo nhìn xuống đồng hồ xe để xem vận tốc đang chạy, khi vừa quay mặt lên bị cáo nhìn thấy bà Trương Thị N đang điều khiển xe đạp xéo qua đường cách bị cáo khoảng 02 - 03 m, do khoảng cách quá gần bị cáo không xử lý được nên đụng vào xe đạp bà N đang điều khiển làm bị cáo và bà N ngã xuống đường, hậu quả làm cho bà Trương Thị N bị tử vong.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe nhưng không có giấy phép lái xe theo qui định, có nồng độ cồn vượt quá mức qui định, không quan sát phía trước khi phát hiện bị hại Trương Thị N đang điều khiển xe đạp phía trước thì khoảng cách quá gần bị cáo không xử lý được tình huống nên đã đụng vào xe đạp của bà N là hành vi vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 06/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm qui định về tham gia

giao thông đường bộ” theo Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, với lỗi vô ý, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân sống biết tuân thủ pháp luật.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình nạn nhân, hiện tại bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức. Khi phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo qui định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo có ông nội và ông ngoại là liệt sĩ, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, áp dụng điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 và điều 65 Bộ luật Hình sự xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung, ngoài ra còn thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại Trương Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng các khoản là 52.622.000 đồng trong thời hạn 30 ngày chậm nhất là ngày 27/12/2018. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T là người giám hộ cho bị cáo đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại. Đáng lẽ ra về trách nhiệm dân sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan An K phải liên đới cùng bị cáo bồi thường cho bị hại nhưng ông Nguyễn Văn T tự nguyện cùng với bị cáo bồi thường không yêu cầu Phan An K cùng liên đới bồi thường và đại diện bị hại cũng không yêu cầu Phan An K cùng liên đới bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận này giữa ông Nguyễn Văn T và đại diện bị hại. Đồng thời, buộc ông Nguyễn Văn T và bị cáo

liên đới bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng các khoản là 52.622.000 đồng (năm mươi hai triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn đồng), thời gian bồi thường trong 30 ngày chậm nhất là ngày 27/12/2018. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[7] Về xử lý vật chứng: Giao trả lại cho Phan An K 01 xe mô tô biển kiểm soát 83P2- 187.39, loại xe Exciter, màu đen – trắng - đỏ, số máy 55P 1450144, số khung 5P10EY450130; 01 giấy chứng đăng ký xe mô tô, xe máy số 156143, mang biển số 83P2- 187.39 tên Phan An K và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy số 3058954 mang tên Phan An K.

Đối với chiếc xe đạp 01 xe đạp màu xanh dương, đã hư hỏng nhiều nơi do liên quan trong vụ tại nạn giao thông của bị hại N đại diện bị hại không yêu cầu nhận lại. Xét thấy chiếc xe đã hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật. Đối với án phí dân sự sơ thẩm do gia đình bị cáo là hộ nghèo và yêu có yêu cầu xin miễn án phí nên căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự giá ngạch cho bị cáo và ông Nguyễn Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khoản 1 Điều 292; Khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật Dân sự, điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khương T phạm tội “Vi phạm qui định về tham

gia giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Khương Tá cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc ông Nguyễn Văn T và bị cáo liên đới bồi thường cho gia đình bị hại N tổng cộng các khoản là 52.622.000 đồng (năm mươi hai triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn đồng), thời gian bồi thường trong 30 ngày chậm nhất là ngày 27/12/2018. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố: Giao trả lại cho Phan An K 01 xe mô tô biển kiểm soát 83P2- 187.39, loại xe Exciter, màu đen – trắng - đỏ, số máy 55P 1450144, số khung 5P10EY450130; 01 giấy chứng đăng ký xe mô tô, xe máy số 156143, mang biển số 83P2- 187.39 tên Phan An K và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy số 3058954 mang tên Phan An K.

Tịch thu tiêu hủy 01 xe đạp màu xanh dương đã hư hỏng.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khương T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo, bị hại, Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thành